Mẫu 02

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGHI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghi Dương, ngày 09 tháng 11 năm 2026

BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2026

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
		(1)	(2)	(3)	(4)	
Tiêu chí 1	**Ban hành văn bản quy phạm pháp luật**	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**				
Chỉ tiêu 1	***Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật***	***Đạt 01/01 nội dung***		***Đạt***		
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật. *Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được ban*	100%	Ban hành 2 VB QPPL	Đạt 100%	- Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành trong năm đánh giá, kèm theo các văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho chính quyền cấp xã (nếu có). (Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, không bị cơ quan có thẩm quyền xử lý hoặc kiến nghị xử lý do trái với quy định pháp luật/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã phát sinh trong năm đánh giá phải ban hành) x 100				20/7/2026 Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã Nghi Dương; Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND xã Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 28/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương) - Văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc đình chỉ thi hành, bãi bỏ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã hoặc Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có). (Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của UBND xã Nghi Dương Bãi bỏ một phần của Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 28/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương) - Kết luận kiểm tra văn bản QPPL của Sở Tư pháp (nếu có). (Kết luận kiểm tra số 1152/KL-STP ngày 27/3/2026 của Sở Tư pháp Kết luận kiểm tra Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 28/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở xã Nghi Dương)	
Chỉ tiêu 2	***Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông***	***Đạt 01/01 nội dung***				

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật					
	Tỷ lệ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã phát sinh trong năm đánh giá phải ban hành) x 100*	100%	2/2	Đạt	Kế hoạch truyền thông (lồng ghép hoặc độc lập) và các hồ sơ, văn bản, tài liệu phục vụ việc truyền thông dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã trong quá trình xây dựng: đường link đăng cổng, văn bản chỉ đạo/đề nghị truyền thông, bài viết. Công văn số 66/VP ngày 09/6/2026 vỉa Văn phòng HĐND và UBND xã về việc truyền thông hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy phạm pháp luật trên Cổng thông tin điện tử xã (https://nghiduong.haiphong.gov.vn/tin-tuc-su-kien/du-thao-nghi-quyet-quy-dinh-noi-dung-chi-muc-chi-kinh-phi-bao-dam-cho-cong-tac-xay-dung-van-ban--913105) Công văn số 61/PVHXH ngày 06/4/2026 V/v truyền thông hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng thông tin điện tử xã (https://nghiduong.haiphong.gov.vn/tin-tuc-su-kien/truyen-thong-ho-so-du-thao-quyet-dinh-sua-doi-bo-sung-mot-so-dieu-cua-quyet-dinh-so-08-2025-qd-u-1004745)	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
Chỉ tiêu 3	***Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật***	***Đạt 01/01 nội dung***				
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện tự kiểm tra theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện tự kiểm tra theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện tự kiểm tra theo quy định trong năm đánh giá) x 100*	100%	2/2	Đạt	Báo cáo tự kiểm tra - Thực hiện tự kiểm tra văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã theo đúng quy định của pháp luật: Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật - Báo cáo kết quả kiểm tra và hồ sơ, văn bản, tài liệu liên quan việc thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã. Báo cáo số 179/BC-UBND ngày 04/5/2026 của UBND xã Công tác tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật sau	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
					khi ban hành. (Báo cáo tự kiểm tra Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND) Báo cáo số 31/BC-HĐND ngày 19/8/2026 Công tác tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật sau khi ban hành((Đối với Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 20/7/2026 của HĐND xã Nghi Dương))	
Tiêu chí 2	**Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật**	**Đạt 07/07 chỉ tiêu**				
Chỉ tiêu 1	***Thực hiện lập, cập nhật, đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin***	***Đạt 02/02 nội dung***				
	1. Thực hiện lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện	Có Danh mục thông tin theo quy định của pháp luật và cập nhật thường xuyên	Danh mục "Tiếp cận thông tin" trên Cổng thông tin điện tử của xã	Đạt	- Các Danh mục thông tin đã được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành, đăng tải trên Cổng/Trang Thông tin điện tử cấp xã hoặc niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc hình thức phù hợp khác (theo Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin năm 2016). UBND xã xây dựng chuyên mục Tiếp cận thông tin trên cổng thông tin điện tử xã tại địa chỉ:	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	2. Đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin	Đăng tải Danh mục thông tin (cấp xã có Cổng/Trang Thông tin điện tử) hoặc niêm yết Danh mục thông tin tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã (cấp xã chưa có Cổng/Trang Thông tin điện tử) hoặc hình thức phù hợp khác	Đăng tải các văn bản do HĐND, UBND xã ban hành trên cổng thông tin điện tử của xã	Đạt	https://nghiduong.haiphong.gov.vn/tiep-can-thong-tin - Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 24/9/2026 Công bố danh mục thông tin phải được công khai theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm công bố của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương. - Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 22/9/2026 Về việc ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương; - Thông báo số 16204/TB-UBND ngày 24/9/2026 Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; địa chỉ các kênh công khai, cung cấp thông tin theo yêu cầu tại Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương; - Kế hoạch số 218/Kh-UBND ngày 02/7/2026 Triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Nghi Dương	
Chỉ tiêu 2	***Thực hiện công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin***	***Đạt 01/01 nội dung***				
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân	100%	2/2 văn bản quy	Đạt	- Hồ sơ, văn bản, tài liệu phục vụ xây dựng, đăng tải hoặc niêm yết các danh	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	cấp xã sau khi ban hành được công khai theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin *Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành được công khai theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân được thông qua và Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện công khai theo quy định trong năm đánh giá) x 100*		phạm pháp luật được đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử cả xã sau khi ban hành		mục thông tin (đường link trên Cổng/Trang Thông tin điện tử, lịch phát các tin, bài công khai thông tin được người có thẩm quyền phê duyệt; hình ảnh chụp các bảng niêm yết, công khai thông tin. Đường link Công khai văn bản quy phạm pháp luật: (Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 20/7/2026 Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã Nghi Dương; Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND xã Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 28/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương) https://nghiduong.haiphong.gov.vn/chi-dao-dieu-hanh/nghi-quyet-quy-dinh-noi-dung-chi-muc-chi-kinh-phi-bao-dam-cho-cong-tac-xay-dung-van-ban-quy-pham-1005208 https://nghiduong.haiphong.gov.vn/chi-dao-dieu-hanh/quyet-dinh-sua-doi-bo-sung-mot-so-dieu-cua-quyet-dinh-so-08-2025-qd-ubnd-ngay-28-10-2025-cua-uy--1007896	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
					- Đơn kiến nghị, phản ánh hoặc biên bản tổng hợp kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc công khai thông tin theo yêu cầu của Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có): Không có - Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ (nếu có).	
Chỉ tiêu 3	***Thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin***	***Đạt 01/01 nội dung***				
	Tỷ lệ thông tin được cung cấp theo yêu cầu kịp thời, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số thông tin đã cung cấp đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định pháp luật/Tổng số thông tin có yêu cầu đủ điều kiện cung cấp trong năm đánh giá) x 100* (Trong năm đánh giá không có yêu cầu cung cấp thông tin được xác định là đạt chỉ tiêu này)	100%	Không có yêu cầu cung cấp thông tin	Đạt	- Sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, kèm theo Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin. (Sổ theo dõi yêu cầu cung cấp thông tin)	
Chỉ tiêu 4	***Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật***	***Đạt 02/02 nội dung***				
	1. Ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục	Kế hoạch được ban hành đáp ứng yêu cầu về nội dung và	Ban hành kế hoạch số	Đạt	- Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của Ủy ban nhân dân cấp xã.	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	pháp luật	thời hạn theo kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc trong 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch trong trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh không có yêu cầu về thời hạn.	60/KH-UBND ngày 09/02/2026		- Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 09/02/2026 của UBND xã Nghi Dương công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 - Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã về kết quả thực hiện Kế hoạch (lồng ghép trong báo cáo công tác tư pháp hàng năm) và các văn bản, tài liệu phục vụ tổ chức, triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch. - Tài liệu khác chứng minh kết quả thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch. - Báo cáo số 569/BC-UBND ngày 10/11/2026 Tổng kết công tác tư pháp năm 2026, phương hướng nhiệm vụ năm 2027 Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 14/9/2026 công nhận đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật xã Nghi Dương. + Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 14/01/2026 truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10; Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại Kỳ họp thứ 30, 31, 32 và và một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm	
	2. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đã triển khai và hoàn thành trên thực tế/Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đề ra trong Kế hoạch) x 100* (Các nhiệm vụ, hoạt động đã đề ra trong kế hoạch nhưng không triển khai và không hoàn thành được vì lý do khách quan thì không được tính để xác định tỷ lệ này)	100%	Hoàn thành 5/5 nhiệm vụ theo kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 09/02/2026 của UBND xã Nghi Dương	Đạt		

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
					trên địa bàn thành phố trên địa bàn xã Nghi Dương. + Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 29/01/2026 triển khai thi hành Luật Thanh tra trên địa bàn xã Nghi Dương; + Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 19/5/2026 triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Nghi Dương; + Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 02/7/2026 triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Nghi Dương; + Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 07/7/2026 triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã Nghi Dương; + Kế hoạch số 277/KH-UBND ngày 20/8/2026 triển khai thi hành Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP quy định chi tiết về kỹ thuật trình bày văn bản hợp nhất tại xã Nghi Dương; + Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 28/9/2026 triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Nghi Dương; + Kế hoạch số 321/KH-UBND ngày	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
					29/9/2026 triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã Nghi Dương; + Kế hoạch số 327/KH-UBND ngày 01/10/2026 triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn xã Nghi Dương; - Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 06/01/2026 Truyền thông về trợ giúp pháp lý; Công văn số 2680/UBND-VP ngày 01/10/2026 về việc phối hợp thực hiện trách nhiệm thông tin, giải thích và giới thiệu về trợ giúp pháp lý; Thông báo số 1684/TB-UBND ngày 22/7/2026 Về việc công khai danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và người thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng và duy trì hiệu quả 02 chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử xã: Chuyên mục "Cảnh báo rủi ro pháp lý cho Doanh nghiệp & Hộ kinh doanh", địa chỉ: https://nghiduong.haiphong.gov.vn/canh-bao-rui-ro-phap-ly-cho-doanhnghiep-ho-kinh-doanh. Chuyên mục "Tiếp nhận phản ánh của doanh nghiệp - hộ kinh doanh", địa chỉ:	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
					https://nghiduong.haiphong.gov.vn/tiep-nhan-phan-anh-cua-doanh-nghiep-hokinh-doanh	
Chỉ tiêu 5	***Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật***	***Đạt 01/01 nội dung***				
	Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện ít nhất 02 (hai) hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật sau đây: - Tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; - Ứng dụng công nghệ số trong tập huấn phổ biến kiến thức pháp luật và kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; - Phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và có sự kết nối với Cổng Pháp luật Quốc gia (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang Thông tin điện tử); - Sử dụng mạng xã hội hoặc các nền tảng cộng đồng trực tuyến khác để thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật (ít nhất một trong các hình thức sau: Zalo OA, Facebook Fanpage,	≥ 02 hoạt động	- Xây dựng chuyên mục phổ biến giáo dục pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của xã và kết nối với Cổng pháp luật Quốc gia - Thực hiện Phổ biến giáo dục pháp luật thông qua Zalo OA, Faceboo	Đạt	- Hồ sơ, văn bản, tài liệu chứng minh kết quả thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật như: Kế hoạch, công văn, báo cáo… địa chỉ đường link trên Cổng/Trang Thông tin điện tử, mạng xã hội, các nền tảng cộng đồng trực tuyến… - Tài liệu khác chứng minh kết quả thực hiện các nhiệm vụ: kế hoạch, giấy mời, Tên Fanpage… https://phapluat.gov.vn/trang-chu UBND xã xây dựng chuyên mục PBGDPL trên cổng thông tin điện tử tại địa chỉ: https://nghiduong.haiphong.gov.vn/tuyen-truyen-pho-bien-giao-duc-phap-luat Kết nối với cổng pháp luật quốc gia: Trang Fanpage: https://www.facebook.com/profile.php?id=61577830779970 Zalo OA: https://zalo.me/g/xcnk7sioognyzozz5w8s https://zalo.me/g/xhwyht454	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	Youtube...); - Xây dựng, số hoá các tài liệu, sản phẩm truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật như video clip hoặc podcast hoặc audio…; - Xây dựng chatbox giải đáp pháp luật; - Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tin nhắn điện thoại; - Hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số khác bảo đảm phù hợp với thực tiễn.		k Fanpage - Xây dựng Tủ sách pháp luật số		https://zalo.me/g/ymvmnz502 - Xây dựng tủ sách pháp luật số: Báo cáo số 547/BC-UBND ngày 03/11/2026 Quá trình xây dựng "Tủ sách pháp luật số" triển khai thực hiện Đề án "Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật";	
Chỉ tiêu 6	***Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật***	***Đạt 03/03 nội dung***				
	1. Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí công chức, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn cấp xã	Bảo đảm theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn hướng dẫn thi hành.	Quyết định kiện toàn tuyên tuyền viên	Đạt	- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền có nội dung bố trí công chức, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (Đề án vị trí việc làm/Phân công nhiệm vụ/Quyết định kiện toàn tuyên truyền viên pháp luật), bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn cấp xã.	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	2. Tỷ lệ nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật trong kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật đã ban hành được bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật được bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện/Tổng số nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật trong Kế hoạch) x 100*	100%	Tổ chức 03 Hội nghị tuyên truyền Luật Bầu cử, Luật Hòa giải ở cơ sở, Luật đất đai	Đạt	Thông báo số 11/TB-VP ngày 16/10/2026 về việc phân công nhiệm vụ lãnh đạo, công chức, người lao động cơ quan Văn phòng HĐND và UBND xã Nghi Dương; Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 14/9/2026 công nhận đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật xã Nghi Dương. Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 23/01/2026 Hội nghị tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật cho tuyên truyền viên và hòa giải viên ở cơ sở năm 2026; Tuyên truyền Luật Bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng Nhân dân; Giấy mời số 19/GM-UBND ngày 30/01/2026 Dự Hội nghị tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật năm 2026; Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 21/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương về tổ chức Hội nghị tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ cho tuyên truyền viên và hòa giải viên ở cơ sở năm 2026; Giấy mời số 289/GM-UBND ngày 16/9/2026 Dự Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho tuyên truyền viên pháp luật của xã; kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở.	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
					Kế hoạch số 357/KHPH-HLG-UBND ngày 30/10/2026 của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương về việc phối hợp tổ chức Hội nghị công bố Quyết định thành lập Chi hội Luật gia xã Nghi Dương; ra mắt "Tủ sách pháp luật số" thực hiện Đề án "Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật"; Tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai năm 2024 - Hưởng ứng Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11; Giấy mời 338/GM-UBND ngày 31/10/2026 Dự Hội nghị công bố Quyết định thành lập Chi hội Luật gia xã Nghi Dương và ra mắt "Tủ sách pháp luật số" thực hiện Đề án "Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật"; Tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai năm 2024 - Hưởng ứng Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11 Danh sách tập huấn - Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND xã về việc giao dự toán thu, chi ngân sách và phân bổ dự toán thu, chi năm 2026 xã Nghi Dương - Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ: Lồng ghép trong báo cáo tổng kết công tác tư pháp năm 2026, phương hướng năm 2027.	
	3. Tỷ lệ tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức	≥ 90%	20/20	Đạt	- Hồ sơ, tài liệu, văn bản có nội dung về việc tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng/Tổng số tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn cấp xã) x 100*				luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho tuyên truyền viên pháp luật. Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 14/9/2026 công nhận đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật xã Nghi Dương. Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 23/01/2026 Hội nghị tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật cho tuyên truyền viên và hòa giải viên ở cơ sở năm 2026; Tuyên truyền Luật Bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng Nhân dân; Giấy mời số 19/GM-UBND ngày 30/01/2026 Dự Hội nghị tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật năm 2026; Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 21/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương về tổ chức Hội nghị tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ cho tuyên truyền viên và hòa giải viên ở cơ sở năm 2026; Giấy mời số 289/GM-UBND ngày 16/9/2026 Dự Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho tuyên truyền viên pháp luật của xã; kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở. - Danh sách tuyên tuyền viên tham dự hội nghị tập huấn	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
Chỉ tiêu 7	***Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý***	***Đạt 03/03 nội dung***				
	1. Ban hành kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý	Kế hoạch được ban hành riêng hoặc được lồng ghép trong các kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp xã.	Ban hành kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý	Đạt	- Kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm: - Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 06/01/2026 Truyền thông về trợ giúp pháp lý; - Báo cáo số 569/BC-UBND ngày 10/11/2026 Tổng kết công tác tư pháp năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp công tác tư pháp năm 2027	
	2. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đã triển khai và hoàn thành trên thực tế/Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đề ra trong kế hoạch) x 100* (Các nhiệm vụ, hoạt động đã đề ra trong kế hoạch nhưng không triển khai và không hoàn thành được vì lý do khách quan thì không được tính để xác định tỷ lệ này)	100%			- Xây dựng chuyên mục "Trợ giúp pháp lý" trên cổng thông tin điện tử của xã tại địa chỉ: https://nghiduong.haiphong.gov.vn/tro-giup-phap-ly - Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 07/7/2026 Triển khai thi hành thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý trên bàn xã Nghi Dương. - Công văn số 2680/UBND-VP ngày 01/10/2026 về việc phối hợp thực hiện trách nhiệm thông tin, giải thích và giới thiệu về trợ giúp pháp lý; Thông báo số 1684/TB-UBND ngày 22/7/2026 Về việc công khai danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và người thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
					thành phố Hải Phòng.	
	3. Xây dựng chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng Thông tin điện tử/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và được cập nhật đầy đủ, kịp thời (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang Thông tin điện tử)	Có chuyên mục chính sách, pháp luật và được cập nhật đầy đủ, kịp thời	Xây dựng chuyên mục "Trợ giúp pháp lý" trên cổng thông tin điện tử của xã	Đạt	- Hồ sơ, tài liệu, văn bản liên quan việc xây dựng chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng/Trang Thông tin điện tử cấp xã. - Đường link chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng/Trang Thông tin điện tử cấp xã: https://nghiduong.haiphong.gov.vn/tro-giup-phap-ly - Báo cáo số 529/BC-UBND ngày 28/10/2026 kết quả thực hiện công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã Nghi Dương năm 2026	
Tiêu chí 3	**Hoà giải ở cơ sở**	**Đạt 04/04 chỉ tiêu**				
Chỉ tiêu 1	***Thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 02/02 nội dung***				

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	1. Tỷ lệ tổ hoà giải được thành lập, kiện toàn theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hoà giải được thành lập, kiện toàn đáp ứng yêu cầu về số lượng, thành phần theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở/Tổng số tổ hoà giải phải thành lập, kiện toàn trên địa bàn cấp xã) x 100* (Trong năm đánh giá không phát sinh yêu cầu thành lập, kiện toàn tổ hòa giải được xác định là đạt chỉ tiêu này)	100%	Thành lập, kiện toàn 12/12 tổ hòa giải, Cho thôi hòa giải viên theo quy định	Đạt	- Quyết định về việc thành lập, kiện toàn tổ hòa giải, hoà giải viên; công nhận, cho thôi tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên. - Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 Về việc công nhận Tổ trưởng và các hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Du Lễ 1; Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 19/8/2026 Về việc công nhận Tổ trưởng và các hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Du Lễ 3; Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 19/8/2026 Về việc công nhận Tổ trưởng và các hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Du Lễ 2; - Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 về việc công nhận Tổ trưởng và các hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Tú Đôi 1; Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 về việc công nhận Tổ trưởng và các hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Tú Đôi 2; Quyết định số 1667/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 về việc công nhận Tổ trưởng và các hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Tú Đôi 3; Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 19/8/2026 về việc công nhận Tổ trưởng và các hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Tú Đôi 4; Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 về việc công nhận Tổ trưởng và các hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Tú Đôi 5. - Quyết định số 1735/QĐ-UBND ngày	
	2. Tỷ lệ hoà giải viên được bầu, công nhận, cho thôi theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số hoà giải viên được bầu, công nhận, cho thôi theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở/Tổng số hoà giải viên phải thực hiện bầu, công nhận, cho thôi trên địa bàn cấp xã) x 100* (Trong năm đánh giá không phát sinh yêu cầu kiện toàn, công nhận, cho thôi hòa giải viên được xác định là đạt chỉ tiêu này)	100%	106/106 hòa giải viên được bầu, công nhận theo quy định; Cho thôi 81 hòa giải viên theo quy định	Đạt		

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
					19/8/2026 về việc công nhận Tổ trưởng và các hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Nghi Dương; Quyết định số 1737/QĐ-UBND ngày 19/8/2026 về việc công nhận Tổ trưởng và các hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Xuân Chiếng; Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 19/8/2026 về việc công nhận Tổ trưởng và các hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Xuân Đông; Quyết định số 1669/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 về việc công nhận Tổ trưởng và các hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Xuân Mai; - Tài liệu khác chứng minh kết quả thực hiện nhiệm vụ. - Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 về việc cho thôi hòa giải viên; - Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 18/8/2026 về việc cho thôi hòa giải viên;	
Chỉ tiêu 2	***Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 02/02 nội dung***				
	1. Tỷ lệ các vụ, việc thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở được tiếp nhận, giải quyết theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc đã hòa*	100%	13/13	Đạt	- Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở. - Báo cáo 554/BC-UBND ngày 06/11/2026 của Ủy ban nhân dân xã về kết quả công tác hòa giải ở cơ sở năm 2026, phương hướng, nhiệm vụ năm	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	giải theo quy định/Tổng số vụ, việc hoà giải đã tiếp nhận trên địa bàn cấp xã) x 100 (Trong năm đánh giá không phát sinh vụ, việc hòa giải được xác định là đạt chỉ tiêu này)				2027.	
	2. Tỷ lệ các vụ, việc hoà giải ở cơ sở được hoà giải thành *Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc hòa giải thành/Tổng số vụ, việc đã hòa giải theo quy định) x 100* (Trong năm đánh giá không phát sinh vụ, việc hòa giải được xác định là đạt chỉ tiêu này)	≥ 85%	12/13 đạt 92,3%	Đạt		
Chỉ tiêu 3	***Có sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 01/01 nội dung***				
	Tỷ lệ tổ hoà giải thực hiện ít nhất 02 (hai) hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở sau đây: - Huy động ít nhất 01 (một) trong các đội ngũ sau đây tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở: Luật sư, luật gia, trợ giúp viên pháp lý, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, lực lượng tham	≥ 80%	Thành viên tổ hòa giải các thôn đều có sự tham gia của lực lượng an ninh, trật tự ở cơ sở và có sự hỗ trợ	Đạt	- UBND xã, UBMTTQVN xã ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác hòa giải ở cở sở trên địa bàn xã Nghi Dương (Số 02/QCPH-UBND-UBMTTQ ngày 15/10/2026) - Báo cáo 554/BC-UBND ngày 06/11/2026 của Ủy ban nhân dân cấp kết quả công tác hòa giải ở cơ sở năm 2026, phương hướng, nhiệm vụ năm 2027.	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên, người đã hoặc đang công tác trong lĩnh vực pháp luật. - Huy động ít nhất 01 (một) trong các đội ngũ nêu trên hỗ trợ pháp lý hoặc tư vấn cho tổ hoà giải để giải quyết vụ, việc thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở. - Huy động ít nhất 01 (một) trong các đội ngũ nêu trên tham gia tập huấn, bồi dưỡng cho hoà giải viên. - Các hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức khác trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở. *Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hoà giải thực hiện ít nhất 02 hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hoà giải ở cơ sở/Tổng số tổ hòa giải trên địa bàn cấp xã) x 100*		của cán bộ công chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của			
Chỉ tiêu 4	***Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo của quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 04/04 nội dung***		***Đạt***		
	1. Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí công chức làm công tác hoà giải ở cơ sở, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển	Có văn bản phân công công chức cấp xã thực hiện công	Thông báo phân công	Đạt	Thông báo số 11/TB-VP ngày 16/10/2026 về việc phân công nhiệm vụ lãnh đạo, công chức, người lao động cơ	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	khai công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn cấp xã	tác hòa giải ở cơ sở; cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm triển khai công tác hoà giải ở cơ sở.	nhiệm vụ/ Quyết định giao dự toán năm 2026		quan Văn phòng HĐND và UBND xã Nghi Dương; Quyết định số 06/QĐ-VP ngày 15/04/2026 Về việc phân công công chức theo dõi công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Nghi Dương; - Quyết định 1102/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách và phân bổ dự toán thu chi năm 2026 xã Nghi Dương cho các phòng, đơn vị, trường học.	
	2. Tỷ lệ hoà giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số hoà giải viên ở cơ sở được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng/Tổng số hoà giải viên trên địa bàn cấp xã) x 100*	≥ 90%	Các hòa giải viên được cung cấp tài liệu, tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở	Đạt	Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 23/01/2026 Hội nghị tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật cho tuyên truyền viên và hòa giải viên ở cơ sở năm 2026; Tuyên truyền Luật Bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng Nhân dân; Giấy mời số 19/GM-UBND ngày 30/01/2026 Dự Hội nghị tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật năm 2026; Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 21/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương về tổ chức Hội nghị tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ cho tuyên truyền viên và hòa giải viên ở cơ sở năm 2026; Giấy mời số 289/GM-UBND ngày 16/9/2026 Dự Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho tuyên truyền viên pháp luật của xã; kỹ năng hòa giải cho hòa giải	

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
					viên ở cơ sở. - Danh sách hoà giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở (có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã). - Tài liệu khác chứng minh kết quả thực hiện các nhiệm vụ.	
	3. Tỷ lệ tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động đúng mức chi theo quy định *Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí đúng mức chi theo quy định/Tổng số tổ hòa giải trên địa bàn cấp xã) x 100*	100%	12/12 tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo quy định	Đạt	- Hồ sơ, tài liệu thực hiện chi kinh phí hỗ trợ tổ hòa giải, chi thù lao cho hòa giải viên.	
	4. Tỷ lệ vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định *Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định/Tổng số vụ, việc hoà giải đã giải quyết) x 100*	100%	13/13 vụ việc hòa giải được hỗ trợ thù lao theo quy định	Đạt		